

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ CÚ  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2020/HSST

Ngày 03-8-2020

Vụ án “Trộm cắp tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ - TỈNH TRÀ VINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh;

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Ngô Thị Oanh Kiều.

2. Ông Ngô Văn Chiến.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Tiết Thị Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:* Ông Cao Văn Nở, kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/HSST ngày 07/7/2020 đối với:

Bị cáo Kim Thị X; sinh năm 1973; Nơi cư trú: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh V; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Nh, sinh năm 1942 (chết) và bà Thạch Thị Ph, sinh năm 1944 (chết); Chồng Thạch Tha R; sinh năm 1974 và 03 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án-Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt; Ngày 28/4/2020 có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện Trà Cú khởi tố ngày 30/4/2020 và cho tại ngoại đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Kim Thị X: Luật sư Nguyễn Tấn Lộc, thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Kim Thị X: Luật sư Lưu Văn Đăng thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Thy-HG Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Bị hại: Chị Kim Thị Sô N; SN 1991. Cư trú: Ấp T, xã H, huyện T, tỉnh V (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Hoàng E; SN 1990. Cư trú: Ấp Tà R, xã Đ, huyện D, tỉnh Tr (có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/4/2020 Kim Thị X đi chăm sóc con bị bệnh tại phòng số 4 của Khoa Nhi thuộc Trung tâm y tế huyện Trà Cú và ngủ lại tại đây. Đến khoảng 05 giờ ngày 28/4/2020 X thức dậy để đi vệ sinh thì những người bệnh và người đi nuôi bệnh ở phòng vẫn còn ngủ. Khi bước xuống giường thì X nhìn sang giường của chị Kim Thị Sô N (cách giường của X khoảng 01m) phát hiện có 01 (một) cọc tiền được gấp đôi và dùng dây thun màu đen buộc lại, cọc tiền nằm ở phía sau lưng cách chị Sô N khoảng 02cm.

Sau khi nhìn thấy cọc tiền, X đã nảy sinh ý định lấy trộm cọc tiền trên. Nên quan sát xung quanh phòng và thấy mọi người còn đang ngủ, X đi lại giường của chị Sô N và dùng tay lấy cọc tiền trên để vào túi quần. Sau khi lấy được cọc tiền X đi vào nhà vệ sinh của Khoa Nhi đếm được tổng cộng số tiền là 3.830.000 đồng (ba triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng) và 05 tờ vé số kiến thiết, có hai số cuối là 08, đài Cần Thơ (mở thưởng ngày 29/4/2020), đếm xong X để số tiền vào bóp của mình và ném bỏ 05 tờ vé số vào sọt rác trong nhà vệ sinh.

Sau đó, X đi về phòng bệnh số 4, khi đến phòng thì nghe chị Sô N nói mất tiền và X hỏi chị Sô N là mất bao nhiêu, thì chị Sô N trả lời là gần 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng). Sau khi hỏi xong, X không nói gì và đi làm thủ tục xuất viện cho con của mình, riêng chị Sô N trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Sau khi làm xong thủ tục xuất viện, X quay về phòng thì được Cơ quan Công an mời làm việc và X đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 06/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: Tiền Việt Nam đồng là 3.830.000 đồng (tiền mệnh giá 500.000 đ gồm 07 tờ, tiền mệnh giá 100.000 đ gồm 3 tờ, tiền mệnh giá 10.000 đ gồm 02 tờ và tiền mệnh giá 5.000 đ gồm 2 tờ); Đến ngày 22/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho bị hại chị Sô N, riêng 05 tờ vé số anh Lý Hoàng E (chồng chị Sô N) mua mở thưởng không trúng nên không có yêu cầu.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-HS, ngày 06 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã truy tố bị cáo Kim Thị X về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Kim Thị X hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã truy tố .

Bị hại chị Kim Thị Sô N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Hoàng E có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự vì anh, chị đã nhận lại tài sản xong, còn về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kim Thị X.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm phân tích tính chất mức độ hành vi trộm cắp của bị cáo Kim Thị X và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim Thị X phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Kim

Thị X từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét; Về vật chứng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã xử lý trả cho bị hại xong nên không xem xét, về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kim Thị X phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của vị Luật sư thực hiện việc trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo Kim Thị X cho rằng Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú khởi tố, truy tố bị cáo về tội danh trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng pháp luật, tuy nhiên bị cáo Kim Thị X phạm tội là do nhất thời thiếu suy nghĩ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm được có giá trị không lớn đã thu hồi trả cho bị hại xong và được bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác đề nghị không xem xét.

Quan điểm bào chữa của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo Kim Thị X có cùng quan điểm bào chữa của vị Luật Sư thực hiện việc Trợ giúp pháp lý .

Lời nói sau cùng của bị cáo Kim Thị X xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kim Thị X đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

[3] Xét lời khai của bị cáo Kim Thị X tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan; Vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu chứng cứ khác như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 38/CT-VKS-HS, ngày 07/7/2020

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Kim Thị X thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn góp phần gây mất trật tự trị an ở địa bàn huyện Trà Cú nói riêng, tỉnh Trà Vinh nói chung và trong vụ án này bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm đến Bộ luật hình sự nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp pháp luật chiếm hữu tài sản của người khác trái pháp luật. Do đó cần xử cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản trộm được có giá trị không lớn và đã thu hồi trả cho chủ sở hữu xong, đồng thời được bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt, bị cáo sống ở vùng sâu, vùng xa trình độ học vấn không có, nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, những tình tiết này được xem là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo qui định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét quan điểm của vị Luật sư thực hiện việc trợ giúp pháp lý và vị Luật sư cùng bào chữa cho bị cáo Kim Thị X đề nghị HĐXX xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy lời đề nghị của 02 vị Luật sư bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Kim Thị Sô N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Hoàng E đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trà Cú đã xử lý trả lại cho bị hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Kim Thị X nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố: Bị cáo Kim Thị X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kim Thị X 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 03/8/2020).

Giao bị cáo Kim Thị X cho UBND xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Kim Thị Sô N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lý Hoàng E đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trà Cú đã xử lý trả lại cho bị hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Kim Thị X nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hoài Thanh

